

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 92/2025/HS-ST
Ngày 08-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Phước Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Thắm;
- Bà Nguyễn Kim Lý.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Trần Duy Tôn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 102/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị B, sinh năm 1963, tại tỉnh B, địa chỉ thường trú: Khu phố A, phường H, thành phố B, tỉnh B; chỗ ở hiện nay: Khu phố A, phường H, thành phố B, tỉnh B; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N4 (đã chết) và bà Nguyễn Thị M4 (đã chết); có chồng là ông Vũ Xuân N5; có 02 con lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 1988; tiền án: Không; tiền sự: Bị cáo bị Công an phường H xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “đánh bạc” theo Quyết định số 131 ngày 12/12/2023 (đã nộp phạt ngày 22/12/2023).

Ngày 29/11/2024, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

2. Nguyễn Thị G, sinh năm 1959, tại tỉnh B, địa chỉ thường trú: Khu phố Bến Đồn, phường H, thành phố B, tỉnh B; chỗ ở hiện nay: Khu phố Bến Đồn, phường H, thành phố B, tỉnh B; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N6 (đã chết) và bà Hồ Thị H (đã chết); có chồng là ông Nguyễn Văn O (đã chết); có 02 con lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 1992; tiền án: Không; tiền sự: Bị cáo bị Công an phường H xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng

về hành vi “đánh bạc” theo Quyết định số 131 ngày 12/12/2023 (đã nộp phạt ngày 22/12/2023).

Ngày 29/11/2024, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

3. Nguyễn Thị C, sinh năm 1959, tại tỉnh B, địa chỉ thường trú: Khu phố Bến Đồn, phường H, thành phố B, tỉnh B; chỗ ở hiện nay: Khu phố B, phường H, thành phố B, tỉnh B; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N7 (đã chết) và bà Nguyễn Thị N8 (đã chết); có chồng là ông Nguyễn Văn L3; có 04 con, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1989; tiền án: Không; tiền sự: Bị cáo bị Công an phường H xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “đánh bạc” theo Quyết định số 131 ngày 12/12/2023 (đã nộp phạt ngày 22/12/2023).

Ngày 29/11/2024, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Nguyễn Thị T, sinh năm 1963 (vắng mặt)
2. Nguyễn Thị X, sinh năm 1965 (vắng mặt)
3. Lê Thị T, sinh năm 1958 (vắng mặt)
4. Nguyễn Thị D, sinh năm 1965 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Khu phố A, phường H, thành phố B, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị G, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị X, Nguyễn Thị D và Lê Thị T là hàng xóm gần nhà nhau, T với X là chị em ruột.

Khoảng 13 giờ ngày 01/10/2024, T gọi điện thoại rủ G, B, X đến nhà của T tại đường hẻm H 088, thuộc khu phố A, phường H, thành phố B, tỉnh B để đánh bạc thắng thua bằng tiền. T có rủ G và B gọi rủ thêm C và T đến tham gia đánh bạc thì cả hai người đồng ý. Sau đó, T thấy D đi ngang qua nhà nên rủ D vào tham gia đánh bạc. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, T chuẩn bị bộ bài tây 52 lá và cùng với X, C, B, T, G, D bắt đầu chơi đánh bạc tại bàn ghế đá đặt trong phòng bếp với hình thức chơi bài sắc tê, cách thức chơi như sau: Các con bạc sử dụng bộ bài tây 52 lá, chia làm 07 tụ, mỗi tụ 06 lá bài, đánh ăn theo nước bài (cơ, rô, chuồng, bích), quy định mỗi người đặt ra chiếu bạc 50.000 đồng (07 người là 350.000 đồng), người thắng mỗi ván thì thắng (rút vô) 50.000 đồng và chia bài, chơi khi nào hết tiền đặt thì tiếp tục đặt tiền ra chơi tiếp. Nếu người nào đánh ăn đúp (đánh rục từng 06 tụ còn lại) thì ăn hết số tiền đặt trên chiếu bạc. Quá trình chơi, nếu ai thua nhiều hoặc thấy bài xấu có nhu cầu đổi bài thì người thắng đầu tiên của ván bài sẽ bỏ 10.000 đồng đưa T để T sử dụng mua bài mới.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Công an phường H tiếp nhận tin báo từ người dân nên đến kiểm tra hiện trường thì phát hiện vụ việc.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Tiền trên chiếu bạc là 1.650.000 đồng, trong đó: 1.500.000 đồng là tiền 07 người chơi để tại vị trí ngồi, 120.000 đồng đang đặt ván bài và 30.000 đồng tiền bỏ ra mua bài);

- Thu giữ của Nguyễn Thị G: Số tiền 520.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo A54, màu xanh đen;

- Thu giữ của Nguyễn Thị B: Số tiền 600.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A03S, màu xanh (bị bể màn hình);

- Thu giữ của Nguyễn Thị C: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A15;

- Thu giữ của Nguyễn Thị T: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu xám;

- Thu giữ của Nguyễn Thị D: Số tiền 6.355.000 đồng,

- Thu giữ của Nguyễn Thị X: Số tiền 415.000 đồng;

- Thu giữ của Lê Thị T: Số tiền 4.630.000 đồng.

- 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

Qua xác minh, Nguyễn Thị G, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị B là đối tượng có tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được xóa án tích nên Công an phường H chuyển vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát giải quyết theo thẩm quyền.

Số tiền đem theo dùng để đánh bạc và thắng thua của từng người như sau:

- Nguyễn Thị B đem theo 600.000 đồng để đánh bạc. Đến khi Công an phát hiện, B thắng 450.000 đồng, bị thu giữ 450.000 đồng trên chiếu bạc và 600.000 đồng trong người dùng để đánh bạc.

- Nguyễn Thị G đem theo 420.000 đồng để đánh bạc. Đến khi Công an phát hiện, G thắng 150.000 đồng, bị thu giữ 50.000 đồng trên chiếu bạc và 520.000 đồng trong người dùng để đánh bạc.

- Nguyễn Thị C đem theo 200.000 đồng để đánh bạc. Đến khi Công an phát hiện, C thắng 200.000 đồng, bị thu giữ 400.000 đồng trên chiếu bạc.

- Nguyễn Thị T sử dụng 350.000 đồng để đánh bạc. Đến khi Công an phát hiện, T thua 50.000 đồng, bị thu giữ 300.000 đồng trên chiếu bạc và đã thu được 30.000 đồng tiền xâu do T, D, G chung để mua bài.

- Nguyễn Thị X đem theo 885.000 đồng để đánh bạc. Đến khi Công an phát hiện, X thua 400.000 đồng, bị thu giữ 70.000 đồng trên chiếu bạc và 415.000 đồng trong người dùng để đánh bạc.

- Nguyễn Thị D đem theo 6.755.000 đồng nhưng chỉ lấy ra 400.000 đồng để đánh bạc. Đến khi Công an phát hiện, D thua 350.000 đồng, bị thu giữ 50.000 đồng trên chiếu bạc và 6.355.000 đồng trong người không dùng để đánh bạc.

- Lê Thị T đem theo 4.830.000 đồng nhưng chỉ lấy 200.000 đồng để đánh bạc. Đến khi Công an phát hiện, T huê vốn, bị thu giữ 200.000 đồng trên chiếu bạc và 4.630.000 đồng trong người không dùng để đánh bạc.

Tổng số tiền dùng để đánh bạc của T, X, C, B, T, G và D là 3.185.000 đồng.

Ngày 17/02/2025, Công an thành phố Bến Cát ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14, 15, 16 đối với Lê Thị T, Nguyễn Thị X và Nguyễn Thị D, phạt tiền mỗi người là 1.500.000 đồng về hành vi “đánh bạc”. Ngày 20/02/2025, Ủy ban nhân dân thành phố Bến Cát ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 134 đối với Nguyễn Thị T, phạt tiền 16.500.000 đồng về các hành vi “Chứa chấp việc đánh bạc; rủ rê, tụ tập người khác đánh bạc; đánh bạc”.

Về xử lý vật chứng: Ngày 19/02/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát xử lý giao trả: Số tiền 4.630.000 đồng cho Lê Thị T và số tiền 6.355.000 đồng cho Nguyễn Thị D.

Tại Cáo trạng số 114/CT-VKS-BC ngày 23/4/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh B truy tố các bị cáo Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị G và Nguyễn Thị C về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

*** Tại phiên tòa:** Kiểm sát viên trình bày luận tội có nội dung giữ nguyên quan điểm truy tố tại Cáo trạng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị G và Nguyễn Thị C về tội: “Đánh bạc”.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Nguyễn Thị B và Nguyễn Thị G; xử phạt tiền các bị cáo Nguyễn Thị B và Nguyễn Thị G từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Thị C; xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị C từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị HĐXX xem xét theo quy định pháp luật.

*** Các bị cáo tranh luận:** Các bị cáo đồng ý với nội dung bản Cáo trạng, không tranh luận về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng, chỉ đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

*** Các bị cáo nói lời sau cùng:** Các bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện. Các bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, tất cả bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố

tụng của những người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà, tất cả các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút ngày 01/10/2024, tại nhà của Nguyễn Thị T cạnh đường hẻm H 088, thuộc khu phố A, phường H, thành phố B, tỉnh B, các bị cáo Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị G và Nguyễn Thị C dù trước đó đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, chưa được xóa tiền sự, nhưng tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền với Nguyễn Thị T, Lê Thị T, Nguyễn Thị X và Nguyễn Thị D. Khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, lực lượng Công an phường H đến kiểm tra hành chính thì phát hiện hành vi, nên đã bắt giữ quả tang các bị cáo cùng tang vật. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 3.185.000 đồng.

Do đó, Cáo trạng số 114/CT-VKSBC ngày 23/4/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh B truy tố các bị cáo Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị G và Nguyễn Thị C về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng tất cả các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý.

Do đó, Hội đồng xét xử cần xử các bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội nhằm trừng trị, răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Vai trò của các bị cáo:

Xét các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn. Các bị cáo là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, cùng tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào vai trò, tính chất hành vi, số tiền đánh bạc của từng bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tất cả các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Thị B có chồng (ông Vũ Xuân Nam) là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì. Bị cáo Nguyễn Thị G đang bị bệnh hiểm nghèo (ung thư gan). Các bị cáo đều có trình độ

học vấn thấp, nhận thức pháp luật có phần hạn chế và đều là người cao tuổi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7]. Công an thành phố Bến Cát đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14, 15 và 16 ngày 17/02/2025 phạt tiền đối với Lê Thị T, Nguyễn Thị X và Nguyễn Thị D, mỗi người là 1.500.000 đồng về hành vi “đánh bạc” là phù hợp.

[8]. UBND thành phố Bến Cát đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 134 ngày 20/02/2025 phạt tiền 16.500.000 đồng đối với Nguyễn Thị T về hành vi “chứa chấp việc đánh bạc; rủ rê, tụ tập người khác đánh bạc; đánh bạc” là phù hợp.

[9]. Về hình phạt:

Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, nên HĐXX không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, cần áp dụng hình phạt chính là cải tạo không giam giữ cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo, để các bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người tốt, có ích cho xã hội. HĐXX xét thấy không cần thiết phải khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

[10]. Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là phù hợp, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng mức hình phạt tiền mà Kiểm sát viên đề nghị là chưa đảm bảo tính răn đe, nên HĐXX áp dụng hình phạt chính là cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo.

[11]. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Ngày 19/02/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát xử lý giao trả số tiền 4.630.000 đồng cho Lê Thị T và giao trả số tiền 6.355.000 đồng cho Nguyễn Thị D là phù hợp.

- Cần tịch thu, tiêu hủy đối với: 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

- Cần tịch thu sung công quỹ nhà nước đối với:

+ Số tiền 3.1850.000 đồng (trong đó: Tiền trên chiếu bạc là 1.650.000 đồng; tiền thu giữ của Nguyễn Thị G là 520.000 đồng; tiền thu giữ của Nguyễn Thị B là 600.000 đồng và tiền thu giữ của Nguyễn Thị X là 415.000 đồng).

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo A54, màu xanh đen của Nguyễn Thị G;

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung A03S, màu xanh (bị bể màn hình) của Nguyễn Thị B;

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A15 của Nguyễn Thị C;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu xanh của Nguyễn Thị T.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị G và Nguyễn Thị C;
- Điều 46; Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.
- Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị G và Nguyễn Thị C phạm tội: “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị G 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C 01 (một) năm 08 (tám) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian chấp hành cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân phường H, thành phố B, tỉnh B nhận được Bản án, Quyết định thi hành án của Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát.

Giao các bị cáo Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị G và Nguyễn Thị C cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố B, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành cải tạo không giam giữ.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú sẽ thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu, tiêu hủy đối với: 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.
- Tịch thu sung công quỹ nhà nước đối với:
 - + Số tiền 3.185.000 đồng (trong đó: Tiền trên chiếu bạc là 1.650.000 đồng; tiền thu giữ của Nguyễn Thị G là 520.000 đồng; tiền thu giữ của Nguyễn Thị B là 600.000 đồng và tiền thu giữ của Nguyễn Thị X là 415.000 đồng).
 - + 01 điện thoại di động hiệu Oppo A54, màu xanh đen (bị nứt màn hình, không kiểm tra được Model, số IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được).

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung A03S, màu xanh (bị bể màn hình, không kiểm tra được Model, số IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được).

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A15 (không kiểm tra được Model, số IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được).

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu xám không kiểm tra được Model, số IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Cát lập ngày 25/4/2025; Lệnh T toán lập ngày 25/4/2025 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Bến Cát theo Quyết định chuyển vật chứng số 77/QĐ-VKSBC ngày 23/4/2025 của VKSND thành phố Bến Cát).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Buộc các bị cáo Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị G và Nguyễn Thị C mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo:

- Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08/5/2025).

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- PV06 Công an tỉnh B;
- Sở Tư pháp tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- VKSND thành phố Bến Cát;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh B;
- Chi cục THADS thành phố Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND phường H;
- Công an phường H;
- Lưu: VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Phước Thành